

Số: 79/2021/QĐST - HNGĐ

Lương Sơn, ngày 19 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 189/2020/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Th, sinh năm 1968

Bị đơn: Anh Đoàn Quốc H, sinh năm 1967

Đều có HKTT: TK4, thị trấn L, huyện L, tỉnh Hòa Bình

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Đỗ Thị Th toàn quyền sở hữu, sử dụng các tài sản gồm:

+ Thửa đất 331, tờ bản đồ F48 – 116 – 146 tại TK 13, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Đoàn Quang Tr, diện tích 72m² và toàn bộ tài sản trên đất gồm 01 nhà 02 tầng, 01 tum, diện tích sử dụng 200m²;

+ 01 xe ô tô tải 24 tấn BKS: 29C – xxx..xx đăng ký mang tên Đỗ Thị Th;

+ 01 bộ bàn ghế bằng gỗ Cẩm Thị;

+ 01 kệ ti vi bằng gỗ Cẩm Thị
+ 01 xe máy Dream Việt BKS: 29Y3 – xxxx
+ Tiền gửi tại Ngân hàng nông nghiệp chi nhánh huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình 1.524.000.000 đồng (*Một tỷ năm trăm hai mươi tư triệu đồng*).

- Anh Đoàn Quốc H toàn quyền sở hữu, sử dụng các tài sản gồm:

+ Thửa đất 17 tại tờ bản đồ 145 A III đã có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên Đoàn Quốc H, diện tích 430 m², trên đất có 01 nhà 03 tầng, 01 tầng hầm, trước nhà có 01 nhà làm bằng khung, cột sắt, lợp tôn, diện tích 121,44 m²;

+ Thửa đất 250 tờ bản đồ 145 A III, diện tích 108 m² chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trên đất có 01 nhà 04 tầng, 01 tum, trước nhà có 01 quán lợp tôn, diện tích 22,75m²

+ 01 ô tô tải 24 tấn BKS: 29C – 023.18 đăng ký xe mang tên Đoàn Quốc H;

+ 01 ô tô 7 chỗ nhãn hiệu Fotoner BKS: 30A – xxxxx đăng ký mang tên Đoàn Quốc H.

+ Tiền mặt: 354.000.000 đồng (*Ba trăm năm mươi tư triệu đồng*).

+ 01 xe máy Ari Blade BKS BKS: 30Y4 - xxxx;

+ 03 ti vi;

+ 02 tủ lạnh;

+ 01 kệ ti vi bằng gỗ Gụ;

+ 01 bộ bàn ghế bằng gỗ Gụ;

+ 03 tủ gỗ đựng quần áo;

+ Toàn bộ các khoản tiền nợ đã nhận của Công ty V 58.000.000 đồng, Công ty N 11.000.000 đồng, Công ty Đ 4.800.000 đồng, ông Đoàn Văn L 5.000.000 đồng, ông Đoàn Văn K 15.000.000 đồng, ông Đỗ Cao S 50.000.000 đồng.

2. Về án phí: Các đương sự tự thỏa thuận phân chia tài sản chung của vợ chồng trước khi Tòa án tiến hành hòa giải. Căn cứ vào điểm d khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, các đương sự không phải nộp án phí chia tài sản chung.

Hoàn trả cho chị Đỗ Thị Th số tiền tạm ứng án phí chia tài sản đã nộp là 56.500.000đ (*Năm mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0002241 ngày 21/6/2017 của Chi cục THADS huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân

sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS huyện LS;
- THADS;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Mai

